

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THUẬN CHÂU  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 129/2019/HSST  
Ngày 30-10-2019.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Chiến

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lê Hồng Nhung và ông Hoàng Trung Trọng

***- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Trần Thị Mai – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:*** ông Lò Việt Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 136/2019/HSST ngày 03-10-2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 141/QĐXXST, ngày 15-10-2019 đối với bị cáo:

**Quàng Văn D;** tên gọi khác: Không; sinh ngày 16/02/1981 tại phường CS, thành phố SL, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKKHKT: Bản Phung, phường CS, thành phố SL, tỉnh Sơn La; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 05/12; nghề nghiệp: Lái xe; con ông: Quàng Văn S, sinh năm 1953 và bà Quàng Thị Y, sinh năm: 1954; có vợ là Quàng Thị M, sinh năm 1981 và có 02 con, lớn 19 tuổi, nhỏ 18 tuổi; tiền án, tiền sự: không có; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/6/2019 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

***Người bị hại:*** chị Lò Thị T, sinh năm 1980; nơi cư trú: bản L, xã TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La (đã chết)

***Đại diện theo pháp luật của người bị hại:***

- Anh Lò Văn Ng (chồng chị Lò Thị T), sinh năm 1983; nơi cư trú: bản L, xã TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, vắng mặt tại phiên tòa có lý do.

- Bà Lò Thị Bán (mẹ chị Lò Thị T), sinh năm 1955; nơi cư trú: bản L, xã TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La (đã ủy quyền cho anh Lò Văn Nghĩa tham gia tố tụng)

- Chị Lò Thị Chung (con chị Lò Thị T), sinh năm 2000; nơi cư trú: bản L, xã TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La (đã ủy quyền cho anh Lò Văn Nghĩa tham gia tố tụng)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 45 phút ngày 08/5/2019, Quảng Văn D điều khiển xe ô tô mang BKS 26C - 069.39 chở theo Quảng Văn Phiến đi từ thành phố SL đến xã Mường É, huyện Thuận Châu. Khi đi đến Km 328 + 100m Quốc lộ 6A thuộc địa phận Tiểu khu 4, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu thì phát hiện xe mô tô mang BKS 26B2 - 008.29 do Quảng Thị Liễu điều khiển chở người ngồi sau là chị Lò Thị Tía đi từ đường Quốc lộ 6B ra Quốc lộ 6A và rẽ trái theo hướng đang đi về phía thành phố SL không chú ý quan sát và không giảm tốc độ. Quảng Văn D đã phanh xe ô tô và giảm tốc độ nhưng Diêu lại đánh lái tránh về phía bên trái theo hướng đang đi của xe ô tô, làm xe ô tô đâm vào xe mô tô BKS 26B2 - 008.29 do Liễu điều khiển theo hướng Điện Biên - Hà Nội gây tai nạn giao thông.

**Biên bản khám nghiệm hiện trường xác định được:**

- Đoạn đường xảy ra tai nạn tại Km 328 + 100m Quốc lộ 6A thuộc địa phận Tiểu khu 4, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, là khu vực đường giao nhau giữa đường Quốc lộ 6A và đường Quốc lộ 6B.

- Đoạn đường Quốc lộ 6A tại hiện trường là đoạn đường thẳng, trải nhựa áp phan, hai bên đường là khu dân cư Tiểu khu 4, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, bên phải đường theo hướng Hà Nội - Điện Biên là đường vào Quốc lộ 6B.

- Mặt đường nhựa rộng 7,90m, lề đường trái (chiều Hà Nội - Điện Biên) rộng 0,45m, rãnh thoát nước trái có nắp dầy rộng 1,10m, lề đường phải rộng 0,60m, rãnh thoát nước phải có nắp dầy rộng 1,10m.

- Lấy cột tiêu H1/328 bên hành lang phải chiều Hà Nội - Điện Biên làm mốc cố định. Quá trình khám nghiệm hiện trường được tính theo chiều Hà Nội - Điện Biên. Lấy mép đường trái chiều Hà Nội - Điện Biên làm chuẩn.

- Đo từ mốc cố định về phía Hà Nội ra mặt đường nhựa trái 43,30m là tâm đầu vết (1). Vết (1) là vết phanh lết để lại bên phần đường trái chiều Hà Nội - Điện Biên, cuối vết (1) để lại bên hành lang trái. Vết (1) chạy thành hình vòng cung từ phải qua trái tạo thành hai đường song song, trên mặt vết (1) để lại lớp mùn cao su màu đen. Vết (1) có kích thước 38,30m x 0,40m. Tâm đầu vết (1) cách mép đường nhựa trái 3,30m, giữa vết (1) cách mép đường nhựa trái 1,40m. Đầu vết (1) cách vạch kẻ tim đường 0,90m, cuối vết (1) là vị trí bánh lốp phía sau bên trái xe ô tô 26C - 069.39. Cuối vết (1) cách mép đường nhựa trái 2,30m.

- Đo từ đầu vết (1) về phía Điện Biên trên mặt đường nhựa trái 18,00m là tâm đầu vết (2), vết (2) là vết cà trượt để lại trên phần đường trái, vết có chiều hướng Hà Nội - Điện Biên, trên mặt vết để lại lớp bột đá màu trắng. Vết (2) có kích thước 38,50m x 0,90m. Đầu vết (2) cách mép đường nhựa trái 1,40m, cuối vết (2) là vị trí giá đỡ chân phía trước bên phải xe mô tô BKS 26B2 - 008.29, cuối vết (2) cách mép đường nhựa trái 0,70m.

- Đo từ đầu vết (2) về phía Điện Biên trên mặt đường nhựa trái 2,80m là vị trí (3). Vị trí (3) là vị trí tử thi Lò Thị Tía nằm úp. Đầu tử thi hướng Hà Nội, chân hướng Điện Biên. Đầu tử thi cách mép đường nhựa trái 0,60m, chân tử thi cách mép đường nhựa trái 0,45m.

- Đo từ đầu vết (2) về phía Điện Biên ra lề đường trái 5,40m là tâm đầu vết (4). Vết (4) là vết phanh lết để lại trên hành lang trái, vết có chiều hướng Hà Nội - Điện Biên. Vết chạy hình vòng cung từ phải qua trái tạo thành hai đường song song, trên mặt vết để lại lớp mùn cao su màu đen. Vết (4) có kích thước 15,00m x x 0,40m. Đầu vết (4) cách mép đường nhựa trái 0,20m, cuối vết (4) là vị trí bánh lốp phía sau bên phải xe ô tô 26C - 069.39. Cuối vết (4) cách mép đường nhựa trái 0,95m. Bánh lốp phía trước bên trái xe ô tô BKS 26C - 069.39 cách mép đường trái 0,90m, bánh lốp bên phải xe ô tô BKS 26C - 069.39 nằm trên mép đường nhựa trái.

- Đo từ đầu vết (2) ra hành lang trái chiều Hà Nội - Điện Biên 13,80m là vị trí (5), tại vị trí (5) để lại 01 mũ bảo hiểm loại nửa đầu, màu nâu, nhãn hiệu NAPOLY. Vị trí (5) cách mép đường nhựa trái 0,60m.

- Đo từ cuối vết (1) về bên trái 0,20m trên hành lang trái chiều Hà Nội - Điện Biên là tâm vết (6), vết (6) là vết nứt vỡ nền gạch xi măng, vết (6) có kích thước 1,20m x 0,10m. Tâm vết (6) cách mép đường nhựa trái 2,90m.

- Đo từ tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô về phía Điện Biên 15,20m là tâm trục bánh sau xe mô tô 26B2 - 008.29. Tâm trục bánh sau xe mô tô cách mép đường nhựa trái 0,30m, tâm trục bánh trước xe mô tô cách mép đường nhựa trái 0,20m.

- Đo từ đầu vết (1) về phía Hà Nội trên hành lang phải đường Quốc lộ 6A 48,30m là biển báo nguy hiểm “giao nhau với đường không ưu tiên” và đến chân cột biển chỉ đường trên hành lang phải là 16,10m.

- Đường vào Quốc lộ 6B rộng 16,00m.

**\* Tiến hành khám nghiệm tử thi Lò Thị Tía xác định được:**

- Kiểm tra bên ngoài:

+ Đầu: Nhìn sờ gỗ có tiếng kêu bất thường.

+ Mặt: Biến dạng, bầm tím quanh hai mắt, gãy xương hàm dưới, tai máu có nhiều máu chảy ra.

+ Ngực: Sập toàn bộ lồng ngực trước, có dấu hiệu lạo xạo xương sườn hai bên.

+ Tay: Gập góc, biến dạng bất thường 1/3 giữa cánh tay trái, dấu hiệu lạo xạo xương.

+ Chân: Không phát hiện dấu vết gì, xương khớp nguyên vẹn

+ Mặt sau cơ thể vùng lưng trên có nhiều vết xây xước rải rác.

- Mổ tử thi: Mở lồng ngực thấy toàn bộ tổ chức dưới da, cơ vùng ngực bầm tụ máu, gãy xương ức, gãy cung trước xương sườn số: 1- 2- 3- 4 hai bên, khoang ngực hai bên có nhiều máu, phổi bầm dập, tụ máu, đứt cuống tim.

**\* Kết quả khám nghiệm 2 phương tiện xe ô tô và xe mô tô:**

- Xe ô tô mang BKS 26C-069.39 để lại các dấu vết sau:- Phương tiện xe ô tô BKS 26C - 069.93 có nhãn hiệu CHIEN THANG, loại xe tải có mui, màu sơn xanh  
- Kiểm tra phần đầu xe: Góc chắn đà phía trước bên phải có vết móp méo, bong tróc lớp sơn bên ngoài, để lộ phần kim loại bên trong, trên mặt vết để lại lớp sơn màu đỏ, vết có kích thước 40cm x 16cm, tâm vết cao so với mặt đất 50cm. Chắn đà bị đẩy từ trước về sau - Kiểm tra biển số phía trước: Góc bên phải phía dưới số “26C” có một vết cà trượt mới, chiều hướng từ trước về sau, từ phải qua trái, lớp sơn màu đen bên ngoài bị mài mòn, để lộ phần sơn màu trắng, vết có kích thước

7cm x 4cm, cao so với mặt đất 50cm - Ốp nhựa màu vàng phía trên đèn pha bên phải bị bật bung khỏi vị trí ban đầu - Ốp mặt nạ phía trước bên phải tại điểm tiếp giáp với cánh cửa xe bên phải có một vết va đập mới, chiều hướng từ trước về sau, góc tai xe bên phải bị móp méo, lớp sơn bên ngoài bị bong để lộ phần kim loại bên trong, vết có kích thước 15cm x 7cm, cao so với mặt đất 85cm - Góc dưới bên ngoài cửa xe bên phải có một vết cà trượt mới, chiều hướng từ trước về sau, lớp sơn bên ngoài vết bị bong tróc, vết có kích thước 45cm x 12cm, trên mặt vết để lại lớp sơn màu đỏ kích thước 5cm x 1cm - Má ngoài mép lốp và la dăng phía trước bên phải có một vết cà trượt, có bám dính lớp mùn cao su màu đen, vết có kích thước 40cm x 30cm - Ngoài ra không phát hiện thêm dấu vết khác liên quan đến vụ tai nạn.

- Xe mô tô mang BKS 26B2 - 008.29 để lại các dấu vết sau: - Phương tiện xe mô tô BKS 26B2-008.29, nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE RSX, màu sơn đỏ đen- Giảm xóc phía trước bên trái có bám dính một lớp sơn màu xanh kích thước 3cm x 2cm- Cánh yếm phía trước bên trái có vết nứt vỡ mới, kích thước 30, cao so với mặt đất 70cm- Mặt gương chiếu hậu bên trái bị vỡ- Chân chống phụ bên trái bị cong ép vào hộp xích, hộp xích bị móp méo chiều hướng từ ngoài vào trong, từ dưới lên trên, kích thước 40cm - Phía ngoài sườn xe bên trái có một vết cà trượt, chiều hướng từ trước về sau, lớp sơn và tem dán bên ngoài vết bị bong để lộ sơn bên trong, kích thước 10cm x 5cm, vết cao hơn mặt đất 61cm - Đầu giá chắn bùn bên phải có một vết cà trượt mới, lớp sơn bên ngoài vết bị bong, vết có chiều hướng từ trước về sau, kích thước 4cm x 2cm - Cánh yếm bên phải có một vết cà trượt mới, vết có chiều hướng từ trước về sau, mặt vết bám dính lớp mùn cao su màu đen và bột đá màu trắng, kích thước 5cm x 3cm - Đầu tay phanh bên phải có bám dính lớp bột đá màu trắng - Giá đỡ chân phía trước bên phải bị đẩy cong từ trước về sau, lệch khỏi vị trí ban đầu 7cm, lớp cao su bọc ngoài giá đỡ chân bị rách, đầu giá đỡ chân bám dính lớp bột đá màu trắng - Phía ngoài buồng máy bên phải ở dưới có một vết nứt vỡ kích thước 8cm x 2cm - Đầu ốp bảo vệ ống xả có một vết cà trượt mới, chiều hướng từ trước về sau, mặt vết bám dính lớp bột đá màu trắng, kích thước 10cm x 6cm - Ngoài ra, không phát hiện thêm dấu vết khác liên quan đến vụ tai nạn.

- Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ các vật chứng sau:

+ Một xe ô tô mang BKS: 26C-069.39 cùng các giấy tờ có liên quan đều mang tên Quàng Văn D.

+ Một giấy phép lái xe hạng C số 140146004138 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sơn La mang tên Quàng Văn D cấp ngày 20/02/2017.

+ Một xe mô tô mang BKS: 26B2- 008.29 cùng các giấy tờ có liên quan đều mang tên Quàng Thị Liễu.

+ Một giấy phép lái xe hạng A1 số 141185001243 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sơn La mang tên Quàng Thị Liễu cấp ngày 24/01/2018.

**\* Về điều kiện của người điều khiển và phương tiện tham gia giao thông:**

- Đối với người điều khiển xe ô tô: Quàng Văn D đã có Giấy phép lái xe ô tô theo đúng quy định, kết quả kiểm tra nồng độ cồn của Quàng Văn D ngay sau khi

xảy ra tai nạn là 0,000 mg /1 lít khí thở, xe ô tô còn trong thời hạn Đăng kiểm, đủ điều kiện tham gia giao thông đường bộ.

- Đối với người điều khiển xe mô tô: Quảng Thị Liễu đã có Giấy phép lái xe mô tô theo đúng quy định, sau khi xảy ra tai nạn Quảng Thị Liễu không tỉnh táo nên không đo được nồng độ cồn trong khí thở của Quảng Thị Liễu, xe mô tô đủ điều kiện tham gia giao thông đường bộ.

Ngày 08/5/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu Quyết định trưng cầu giám định số: 204/QĐ ngày 08/5/2019 trưng cầu giám định nguyên nhân chết của Lò Thị Tía. Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 969/ GĐPY ngày 27/5/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận nguyên nhân chết của Lò Thị Tía là: “*Đa chấn thương, sốc mất máu cấp do đứt cuống tim*”.

Ngày 17/7/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu Quyết định trưng cầu giám định số: 3349/ QĐ ngày 17/7/2019 trưng cầu giám định xác định tỷ lệ phần trăm thương tích của Quảng Thị Liễu. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 144 /TgT ngày 24/7/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Sơn La kết luận “*Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 0% (Không phần trăm)*”.

Ngày 21/5/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu Quyết định trưng cầu giám định số: 2244/ QĐ ngày 21/5/2019 trưng cầu giám định xác định tốc độ của xe ô tô mang BKS: 26C - 069.39 tại thời điểm xảy ra tai nạn. Tại Kết luận giám định số: 983 ngày 30/5/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Vận tốc của xe ô tô BKS: 26C - 069.39 tại thời điểm xảy ra tai nạn là từ 76 km/h đến 83 km/h*”.

Ngày 30/5/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu đã ra Yêu cầu định giá tài sản số: 2380 ngày 30/5/2019 đề nghị Hội đồng định giá tài sản huyện Thuận Châu định giá xác định giá trị tài sản thiệt hại của xe ô tô mang BKS: 26C-069.39 và xe mô tô mang BKS: 26B2 - 008.29 do tai nạn giao thông gây ra. Tại Kết luận định giá tài sản số: 190/ KL-ĐGTS ngày 03/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thuận Châu kết luận: Thiệt hại do tai nạn giao thông của xe ô tô mang BKS: 26C-069. 39 là: 3.300.000đ (*Ba triệu ba trăm nghìn đồng*), thiệt hại của xe mô tô mang BKS: 26B2 -008.29 là: 1.812.000đ ( *Một triệu tám trăm mười hai nghìn đồng*).

#### **\* Về nguyên nhân gây tai nạn:**

Quá trình điều tra xác định được nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn là do lỗi hỗn hợp của Quảng Văn D và của Quảng Thị Liễu cụ thể:

Quảng Văn D đã có hành vi điều khiển xe ô tô tải, nhãn hiệu CHIEN THANG, trọng tải 2265kg mang BKS: 26C-069.39 tham gia giao thông chạy quá tốc độ quy định (*quá mức cho phép từ 26 km/h đến 33 km/h*), đã vi phạm Khoản 11-Điều 8 Luật Giao thông đường bộ và Điều 6 - Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông trên đường bộ. Khi đến gần đoạn đường giao nhau không giảm tốc độ và khi phát hiện xe mô tô do Quảng Thị Liễu điều khiển đi từ đường Quốc lộ 6B ra Quốc lộ 6A, Quảng Văn D lại chuyển

hướng sang phần đường bên trái theo chiều Hà Nội - Điện Biên (Quốc lộ 6A). Hành vi điều khiển xe ô tô tránh xe chạy ngược chiều về phía bên trái theo chiều đi của mình đã vi phạm vào Khoản 1 Điều 12; Khoản 1 Điều 17 Luật Giao thông đường bộ.

Quàng Thị Liễu đã có hành vi điều khiển xe mô tô mang BKS: 26B2-008.29 tham gia giao thông đi từ đường Quốc lộ 6B ( *Đường không ưu tiên*) ra đường Quốc lộ 6A (*đường ưu tiên*) mà không nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên, đã vi phạm Khoản 3 - Điều 24 Luật Giao thông đường bộ.

**\* Về trách nhiệm dân sự.**

Đại diện hợp pháp của bị hại Lò Thị Tía là anh Lò Văn Nghĩa, (*Chồng của Tía*), sinh năm: 1983, trú tại: Bản Lào – xã Tông Cọ - huyện Thuận Châu có yêu cầu Quàng Văn D bồi thường các loại chi phí: Mai táng phí, tổn thất tinh thần.....với tổng số tiền là: 115.000.000đ ( *Một trăm mười lăm triệu đồng*). Đến ngày 26/5/2019 Quàng Văn D đã bồi thường số tiền: 115.000.000đ cho đại diện hợp pháp của bị hại, anh Nghĩa đã nhận đủ số tiền 115.000.000đ và không có yêu cầu đề nghị gì khác. Đồng thời Quàng Văn D tự nguyện bồi thường số tiền 12.500.000 đ (*Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng*) cho Quàng Thị Liễu. Quàng Thị Liễu đã bồi thường số tiền là: 15.000.000 đ (*Mười lăm triệu đồng*) cho gia đình bị hại Lò Thị Tía, anh Nghĩa đã nhận đủ số tiền 15.000.000đ và không có yêu cầu đề nghị gì khác. Quàng Văn D không yêu cầu Quàng Thị Liễu bồi thường chi phí gì.

Tại bản cáo trạng số: 136/CT-VKS ngày 02-10-2019, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu truy tố bị cáo Quàng Văn D về tội: *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*, theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về điều khoản và tội danh trên. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s,r khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1,2,5 Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Quàng Văn D mức án từ 12 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án (ngày 30/10/2019)

Giao bị cáo Quàng Văn D cho UBND phường CS, thành phố SL, tỉnh Sơn La giám sát và giáo dục. Gia đình bị cáo Quàng Văn D có trách nhiệm phối hợp với UBND phường CS, thành phố SL, tỉnh Sơn La giám sát và giáo dục bị cáo.

*Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì cơ quan, tổ chức giám sát, giáo dục thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật thi hành án hình sự.*

*Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể*

quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Quảng Văn D.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS

- Chấp nhận việc cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu trả cho Quảng Văn D một xe ô tô BKS: 26C-069.39 cùng các giấy tờ có liên quan.

- Chấp nhận việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu trả cho Quảng Thị Liễu một giấy phép lái xe hạng A1 số 141185001243 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sơn La cấp và một xe mô tô BKS: 26B2-008.29 cùng các giấy tờ có liên quan.

- Trả ngay tại phiên tòa cho Quảng Văn D một giấy phép lái xe hạng C, số 140146004138, mang tên Quảng Văn D, do Sở Giao thông vận tải cấp ngày 20/02/2017, có giá trị đến ngày 20/02/2022

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS; Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa các bên như sau: Quảng Văn D nhận bồi thường tiền mai tang phí, tổn thất tinh thần và các chi phí khác cho gia đình bị hại Lò Thị Tía với số tiền là: 115.000.000đ ( *Một trăm mười lăm triệu đồng*). Quảng Văn D nhận bồi thường cho chị Quảng Thị Liễu số tiền là 12.500.000 đ (*Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng*). Quảng Thị Liễu nhận bồi thường cho gia đình bị hại Lò Thị Tía số tiền là: 15.000.000 đ (*Mười lăm triệu đồng*). Các bên đã giao nhận đủ toàn bộ số tiền bồi thường theo thỏa thuận không ai yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về án phí: Bị cáo phải chịu toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Ý kiến của bị cáo: Nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo đã nhận thức rõ về hành vi phạm tội của mình xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

#### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Ngày 08/5/2018 Quảng Văn D điều khiển xe ô tô mang BKS 26C - 069.39 tham gia giao thông theo hướng Sơn La - Điện Biên. Đến Km 328 + 100m Quốc lộ 6A thuộc địa phận Tiểu khu 4, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu do điều khiển xe ô tô đi quá tốc độ quy định và khi phát hiện xe mô tô BKS 26B2 -

008.29 do Quảng Thị Liễu điều khiển chở sau là Lò Thị Tía đang đi ngược chiều thì Liễu lại điều khiển xe ô tô về phía bên trái theo chiều đi của mình để tránh xe chạy ngược chiều dẫn đến va chạm với xe mô tô do Liễu điều khiển. Hậu quả làm Lò Thị Tía tử vong. Hành vi của Quảng Văn D đã vi phạm khoản 1 Điều 8; khoản 1 Điều 12 và khoản 1 Điều 17 Luật Giao thông đường bộ.

Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay, hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Trên cơ sở đó có đầy đủ điều kiện, đủ căn cứ kết luận bị Quảng Văn D phạm tội: *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*, có tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 260 Bộ luật hình sự. Như quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tại phiên tòa là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo Quảng Văn D vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ: khi đến gần đoạn đường giao nhau không giảm tốc độ và khi tránh xe ngược chiều đã không cho xe đi về bên phải theo chiều xe chạy của mình mà cho xe đi về bên trái, hậu quả làm chết một người. Hành vi phạm tội của bị cáo Quảng Văn D vi phạm các quy định trực tiếp nhằm đảm bảo an toàn trong các hoạt động của phương tiện giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác. Xâm phạm đến sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, tính mạng, tài sản của công dân. Cần vận dụng điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự đối với Quảng Văn D.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Quảng Văn D phạm tội lần đầu. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi phạm tội bị cáo đã chủ động đến ngay cơ quan điều tra công an huyện Thuận Châu tự thú, trình báo sự việc gây tai nạn; bị cáo và gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại; được đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là những tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại các điểm b, s,r khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật trong việc đấu tranh các loại tội phạm trong giai đoạn hiện nay, phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; ngoài lần phạm tội này luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân ở nơi cư trú, nơi làm việc; đang được tại ngoại có nơi cư trú rõ ràng, ổn định để cơ quan có thẩm quyền giám sát, giáo dục; có đơn xin hưởng án treo có xác nhận của chính quyền địa phương, có bảo lãnh của gia đình. Xét thấy không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù giam bởi bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu

đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội; không cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội, cho bị cáo cơ hội cải tạo ngoài cộng đồng cũng đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm nói chung, đồng thời cũng thể hiện chính sách pháp luật nhân đạo, khoan hồng của Nhà nước, thể hiện đường lối xét xử nghiêm trị kết hợp giáo dục cải tạo cần vận dụng khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Ngoài hình phạt chính bị cáo Quảng Văn D còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự. Nay Hội đồng xét xử xem xét điều kiện kinh tế, khả năng thi hành, bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự, xét thỏa thuận của các bên như sau: Quảng Văn D nhận bồi thường tiền mai tang phí, tổn thất tinh thần và các chi phí khác cho gia đình bị hại Lò Thị Tía với số tiền là: 115.000.000đ (*Một trăm mười lăm triệu đồng*). Quảng Văn D nhận bồi thường cho chị Quảng Thị Liễu số tiền là 12.500.000 đ (*Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng*). Quảng Thị Liễu nhận bồi thường cho gia đình bị hại Lò Thị Tía số tiền là: 15.000.000 đ (*Mười lăm triệu đồng*). Sự thỏa thuận của các bên là hoàn toàn tự nguyện không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên cần được chấp nhận. Nay các bên đã giao nhận đủ toàn bộ số tiền bồi thường theo thỏa thuận không ai yêu cầu bồi thường gì thêm nên vấn đề bồi thường trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết.

[4] Đối với hành vi của Quảng Thị Liễu đã đủ yếu tố cấu thành tội *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS. Nhưng đại diện hợp pháp của gia đình bị hại Lò Thị Tía là anh Lò Văn Nghĩa đã có Đơn đề nghị Miễn truy cứu trách nhiệm hình sự của đối với Quảng Thị Liễu. Xét thấy Quảng Thị Liễu phạm tội nghiêm trọng do lỗi vô ý, sau khi gây tai nạn thì đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, được người đại diện hợp pháp của người bị hại tự nguyện hòa giải và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự. Viện kiểm sát huyện Thuận Châu đã căn cứ vào khoản 3 Điều 29 BLHS ra Quyết định đình chỉ vụ án đối với bị can Quảng Thị Liễu là đúng quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

[5]. Về vật chứng:

Đối với một xe ô tô BKS: 26C-069.39 cùng các giấy tờ có liên quan đều mang tên Quảng Văn D. Quá trình điều tra xác định được đây là tài sản của gia đình Quảng Văn D nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu trả lại cho Quảng Văn D là có căn cứ, cần chấp nhận.

Đối với một giấy phép lái xe hạng A1 số 141185001243 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sơn La cấp và một xe mô tô BKS: 26B2-008.29 cùng các giấy tờ có liên quan đều mang tên Quảng Thị Liễu. Quá trình điều tra xác định được đây là tài sản của chị Quảng Thị Liễu nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã trả lại cho Quảng Thị Liễu là có căn cứ, cần chấp nhận

Đối với một giấy phép lái xe ô tô hạng C số: 140146004138 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sơn La cấp ngày 20/02/2017, là giấy tờ thuộc quyền sở hữu của

Quàng Văn D cần áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả ngay tại phiên tòa cho Quàng Văn D

[6]. Về án phí: Bị cáo Quàng Văn D phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định. Vận dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; Ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Quàng Văn D, đại diện hợp pháp của bị hại Lò Thị Tía có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **1. Về tội danh và hình phạt**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Quàng Văn D phạm tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Xử phạt bị cáo Quàng Văn D 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi tư) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án (ngày 30/10/2019).

Giao bị cáo Quàng Văn D cho UBND phường CS, thành phố SL, tỉnh Sơn La giám sát và giáo dục. Gia đình bị cáo Quàng Văn D có trách nhiệm phối hợp với UBND phường CS, thành phố SL, tỉnh Sơn La giám sát và giáo dục bị cáo.

*Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì cơ quan, tổ chức giám sát, giáo dục thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật thi hành án hình sự.*

*Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.*

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS; Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa các bên như sau: Quàng Văn D nhận bồi thường tiền mai tang phí, tổn thất tinh thần và các chi phí khác cho gia đình bị hại Lò Thị Tía với số tiền là: 115.000.000đ (Một trăm mười lăm triệu đồng). Quàng Văn D nhận bồi thường cho chị Quàng Thị Liễu số tiền là 12.500.000 đ (Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng). Quàng Thị Liễu nhận bồi thường cho gia đình bị hại Lò Thị Tía số tiền là: 15.000.000 đ (Mười lăm triệu đồng). Các bên đã giao nhận đủ toàn bộ số tiền bồi thường theo thỏa thuận không ai yêu cầu bồi thường gì thêm.

#### **4. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS**

- Chấp nhận việc cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu trả cho Quàng Văn D một xe ô tô BKS: 26C-069.39 cùng các giấy tờ có liên quan.

- Chấp nhận việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu trả cho Quàng Thị Liễu một giấy phép lái xe hạng A1 số 141185001243 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sơn La cấp và một xe mô tô BKS: 26B2-008.29 cùng các giấy tờ có liên quan.

- Trả ngay tại phiên tòa cho Quàng Văn D một giấy phép lái xe hạng C, số 140146004138, mang tên Quàng Văn D, do Sở Giao thông vận tải cấp ngày 20/02/2017, có giá trị đến ngày 20/02/2022

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14; ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Quàng Văn D phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm là 200.000đ ( Hai trăm nghìn đồng).

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Quàng Văn D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại anh Lò Văn Nghĩa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án theo thủ tục hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La
- CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- Bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Thị Chiến**